| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN TÂY HỒ**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 306/2022/QĐST-HNGĐ | *Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 264/2022/HNGĐ-ST ngày 20 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

*- Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1986*
*HKTT: Xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương*
*Trú tại: Lô 2 – 628 đường H, phường B, quận T, thành phố Hà Nội*
*- Anh Mai Hà T, sinh năm 1990*
*HKTT và trú tại: Lô 2 – 628 đường H, phường B, quận T, thành phố Hà Nội*

## XÉT THẤY:

Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Mai Hà T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 22/11/2016 tại UBND phường B, quận T, thành phố Hà Nội - là hôn nhân hợp pháp.

Anh chị cùng xác nhận sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, lối sống. Anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và công nhận thỏa thuận của anh chị về con chung, tài sản chung, công nợ chung.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2022 là

hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Mai Hà T cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Mai Thanh T, sinh ngày 21/9/2019. Sau khi ly hôn, chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu T, anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng kể từ tháng 11/2022 cho đến khi con trưởng thành (tròn 18 tuổi).

Người không trực tiếp nuôi con chung chưa thành niên được quyền thăm non, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở, các khoản vay nợ chung: Anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc ly hôn là 300.000 đồng:Anh T tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm,được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp tại biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 32974 ngày20/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường B, quận T, thành phố Hà Nội (GCNKH số: 133/2016, ngày 22/11/2016);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**Nguyễn Thu Huyền**